

Số: 1814/KL-UBND

Thạch Hà, ngày 13 tháng 9 năm 2018

KẾT LUẬN THANH TRA
**Việc chấp hành pháp luật trong quản lý ngân sách, quản lý đất đai
và xây dựng cơ bản tại xã Thạch Liên**

Thực hiện Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà về thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong công tác quản lý ngân sách, quản lý đất đai, xây dựng cơ bản tại xã Thạch Liên.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTra ngày 10/8/2018 của Đoàn thanh tra, trên cơ sở các quy định của pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý đất đai và đầu tư xây dựng cơ bản,

Kết luận thanh tra như sau:

I. Đặc điểm tình hình.

Thạch Liên là một xã nằm phía bắc huyện Thạch Hà, có tổng diện tích tự nhiên 854ha, với 1.402 hộ dân, 5.764 nhân khẩu sinh sống trên địa bàn 08 thôn, trong đó 02 thôn có đồng bào theo đạo thiên chúa giáo (01 thôn giáo toàn tòng và 01 thôn có 50% dân số theo đạo thiên chúa giáo).

Năm 2016 xã Thạch Liên đạt chuẩn xây dựng Nông thôn mới và đang tiếp tục xây dựng xã Nông thôn mới kiểu mẫu. Kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh được tập trung đầu tư xây dựng khá đồng bộ và khang trang.

II. Kết quả thanh tra.

1. Công tác quản lý ngân sách năm 2016 và 2017.

1.1. Việc lập và thực hiện dự toán ngân sách.

- Năm 2016:

+ Dự toán thu: 6.794.600.000 đồng, thực hiện: 21.837.108.945 đồng, đạt 321,4 %;

+ Dự toán chi: 6.794.600.000 đồng, thực hiện: 21.800.682.435 đồng, đạt 320,9 %;

- Năm 2017:

+ Dự toán thu: 12.310.499.000 đồng, thực hiện: 21.446.626.962 đồng, đạt 174,2 %;

+ Dự toán chi: 12.310.499.000 đồng, thực hiện: 21.446.599.472 đồng, đạt 174,2 %.

Hàng năm, căn cứ Quyết định giao dự toán của UBND huyện, UBND xã thực hiện việc lập, trình HĐND xã thông qua và phân bổ, thực hiện dự toán thu, chi ngân sách theo quy định.

Tuy nhiên vẫn còn tồn tại như:

- Năm 2016, UBND xã đưa thu đóng góp các loại quỹ công chuyên dùng vào dự toán thu ngân sách đầu năm.

- Năm 2016 và 2017 vẫn còn việc thu, chi ngân sách không qua Kho bạc nhà nước, cụ thể: thu không qua KBNN 84.561.800 đồng (năm 2016: 81.290.310 đồng, năm 2017: 3.271.490 đồng); chi không qua KBNN 48.087.800 đồng (năm 2016: 44.863.800 đồng, năm 2017: 3.224.000 đồng).

1.2. Quản lý điều hành nguồn ngân sách.

1.2.1. Kiểm tra sổ sách và chứng từ kế toán.

Hệ thống sổ sách kế toán được thực hiện trên phần mềm kế toán, in ấn đầy đủ theo đúng quy định; chứng từ cơ bản đầy đủ, được sắp xếp, lưu trữ khoa học, dễ kiểm tra. Tuy nhiên, một số chứng từ hỗ trợ cá nhân, tập thể thiếu tờ trình; một số phiếu chi chứng từ gốc chưa đầy đủ như mua văn phòng phẩm thiếu hóa đơn tài chính; đặt cơm phục vụ họp, tiếp khách không cụ thể; mua sắm trang thiết bị thiếu biên bản bàn giao; một số hạng mục sửa chữa thiếu dự toán hoặc biên bản kiểm tra (Phiếu chi số 07, 77, 115 năm 2016 và 167, 244 năm 2017; chuyển khoản 33, 39, 56 năm 2016 và 113, 172, 205 năm 2017...).

1.2.2. Kiểm tra nguồn bổ sung có mục tiêu.

a. Nguồn Nông thôn mới.

Tổng nguồn NTM được cấp 3.654.000.000 đồng (năm 2016 được cấp 3.582.000.000 đồng, năm 2017 được cấp 72.000.000 đồng). Đã sử dụng 3.654.000.000 đồng, trong đó: năm 2016 sử dụng 3.578.000.000 đồng (nguồn ĐTPT 2.112.000.000 đồng, nguồn PTSX 776.000.000 đồng), chuyển nguồn sang 2017: 4.000.000 đồng; năm 2017 sử dụng 76.000.000 đồng (nguồn PTSX 76.000.000 đồng). Việc sử dụng nguồn NTM được thực hiện đúng mục đích và quy định của cấp trên.

b. Nguồn Thủy lợi phí (TLP):

Kết quả sử dụng nguồn thủy lợi phí:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017
I	Số dư năm trước chuyển sang	0	193.147.000
II	Nguồn cấp trong năm	800.000.000	400.000.000
III	Nguồn được sử dụng trong năm	800.000.000	400.000.000
IV	Đã sử dụng	606.853.000	400.000.000
1	Chi phục vụ hoạt động tưới tiêu	350.963.000	354.878.000
2	Chi sửa chữa, nạo vét thường xuyên công trình thủy lợi	5.280.000	27.586.000
3	Chi sửa chữa lớn công trình thủy lợi	250.610.000	17.536.000
V	Chưa sử dụng	193.147.000	193.147.000

- Năm 2016 nguồn Thủy lợi phí được cấp 800.000.000 đồng; sử dụng trong năm 606.853.000 đồng, còn lại 193.147.000 đồng chuyển nguồn sang năm 2017.

- Năm 2017, chuyển nguồn 193.147.000 đồng, nguồn được cấp 400.000.000 đồng; đã sử dụng 400.000.000 đồng. Còn lại chuyển nguồn sang năm 2018.

c. Một số nguồn có mục tiêu khác.

Năm 2016: Đến cuối năm 2016 còn 763.545.000 đồng nguồn mục tiêu chưa sử dụng chuyển sang năm sau. Tuy nhiên, qua kiểm tra số chuyển nguồn năm 2016 UBND xã chỉ chuyển 22.851.000 đồng/763.545.000 đồng. Năm 2017 đã bố trí nguồn hoàn trả để chi đúng mục đích 390.875.000 đồng, năm 2018 tiếp tục nguồn hoàn trả để chi 110.000.000 đồng. Còn lại 262.670.000 đồng (gồm 64.523.000 đồng huyện cấp xây dựng CSVC trường Tiểu học xã Thạch Liên và 5.000.000 đồng kinh phí hỗ trợ trạm y tế đạt chuẩn năm 2015, Thủy lợi phí 193.147.000 đồng) chưa sử dụng. Đề nghị UBND xã bố trí kinh phí chi trả.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

1.2.3. Kiểm tra các khoản thu đóng góp tự nguyện và quỹ công chuyên dùng.

a. Thu đóng góp tự nguyện.

Tổng số tiền huy động đóng góp tự nguyện xây dựng nông thôn mới 726.411.000 đồng, gồm: 402.459.000 đồng thu theo đầu sào (50.000 đồng/sào), 323.952.000 đồng thu vận động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân. Nộp Kho bạc nhà nước 689.715.000 đồng, không nộp Kho bạc nhà nước 36.696.000 đồng. Cụ thể:

- Năm 2016: UBND xã thu được 504.707.000 đồng đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng NTM, gồm: thu 50.000 đồng/sào, với số tiền thu được là 402.459.000 đồng; thu vận động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân 102.248.000 đồng. Nộp vào KBNN 468.011.000 đồng, không nộp KBNN 36.696.000 đồng. Tuy nhiên, quy trình vận động không thể hiện rõ vận động để sử dụng công trình nào.

Kết quả sử dụng: đã sử dụng 468.011.000 đồng, cụ thể: hỗ trợ Tư vấn thiết kế công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng trung tâm hành chính xã 35.000.000 đồng; xây dựng Công trình Đường GTNT năm 2015 160.000.000 đồng; xây dựng Công trình Đường GTNT năm 2016 27.683.000 đồng; thiết kế Công trình Hạ tầng phía trước UBND xã 11.118.000 đồng; giám sát Công trình Hạ tầng phía trước UBND xã 7.437.000 đồng; tư vấn giám sát Công trình Cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng trung tâm xã 16.728.000 đồng; xây dựng Công trình đổ đường cứng nội đồng các thôn 180.000.000 đồng; tư vấn giám sát Công trình Nhà bếp trường Mầm non 13.070.000 đồng; thẩm định thiết kế bản vẽ thi công Công trình Hội trường văn hóa xã 5.779.000 đồng; chi phí thẩm tra Công trình Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trạm y tế xã 11.196.000 đồng. Số tiền còn lại chưa sử dụng 36.696.000 đồng.

- Năm 2017: UBND xã thu được 221.704.000 đồng từ các cá nhân tự nguyện đóng góp để xây dựng nông thôn mới. Nộp Kho bạc Nhà nước 221.704.000 đồng. UBND xã đã sử dụng để thanh toán: chi phí xây dựng Công trình Bếp ăn trường Mầm non 26.000.000 đồng; xây dựng Hội trường văn hóa UBND xã 47.526.000 đồng; xây dựng công trình Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trạm y tế 50.000.000 đồng; chi phí giám sát công trình Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trạm y tế 91.178.000 đồng; chi phí xây dựng Công trình Hạ tầng phía trước UBND xã 7.000.000 đồng.

Ngoài ra, năm 2016 và 2017 UBND xã còn thu quỹ công ích 4,2kg/sào (đối với các thôn: Phú, Ninh, Hanh, Nguyên Đông), 2,1kg/sào (đối với các thôn: Quý, Thọ, Nguyên Tây); quỹ nông nghiệp. Cụ thể tính: đất loại 1: giá 2.300.000 đồng/m² x 0,03%; đất loại 2: giá 2.000.000 đồng/m² x 0,03% (đối với đất tuyến đường 1A). Số tiền thu

được năm 2016: 64.976.000 đồng, năm 2017 thu được 59.894.000 đồng nộp vào thu khác ngân sách xã và sử dụng chi thường xuyên.

b. Kiểm tra việc quản lý thu, chi các loại quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách xã:

- Năm 2016 và 2017 UBND xã thu 03 loại quỹ công chuyên dùng: Quỹ ANQP 40.000 đồng/hộ; Quỹ PCTT 7.500 đồng/khẩu lao động (theo NĐ 94/2014/NĐ-CP quy định mức thu quỹ QPAN 15.000 đồng); Quỹ bảo trợ trẻ em 7.500 đồng/khẩu lao động. Năm 2017 thu thêm quỹ khuyến học, mức thu 15.000 đồng/hộ.

- Quy trình triển khai: UBND xã giao Ủy nhiệm thu lên phương án, sau đó UBND xã đưa ra bàn bạc với các hộ dân tại hội nghị tiếp xúc cử tri, sau khi cử tri thống nhất đưa vào nghị quyết HĐND xã. Tuy nhiên, việc thu các loại quỹ trên theo hình thức giao thu, có theo dõi công nợ, chưa thể hiện được tinh thần tự nguyện của các hộ gia đình.

- Việc theo dõi, phản ánh vào sổ sách: UBND xã phản ánh 04 loại quỹ ANQP, PCTT, BTTE và quỹ Khuyến học vào sổ quỹ công chuyên dùng. Các loại quỹ trên UBND xã chỉ nộp lên cấp trên theo văn bản vận động của huyện, không nộp KBNN.

- Kết quả thu quỹ QP-AN, PCTT, BTTE và quỹ khuyến học:

DVT: Đồng

TT	Loại quỹ	Năm trước chuyển sang	Năm 2016	Năm 2017	Tổng cộng
1	Quỹ QP-AN	2.555.000	39.022.000	38.209.000	79.786.000
2	Quỹ phòng chống thiên tai	31.107.500	12.142.500	15.462.000	58.712.000
3	Quỹ bảo trợ trẻ em	34.442.500	12.142.500	15.462.000	62.047.000
4	Quỹ khuyến học	0	0	54.280.000	54.280.000
	Tổng:	68.105.000	63.307.000	123.413.000	254.825.000

- Việc quản lý và sử dụng:

+ Năm 2016: Quỹ QP-AN sử dụng 38.120.000 đồng đúng mục đích, chưa sử dụng 3.457.000 đồng; Quỹ phòng chống thiên tai chi nộp lên cấp trên 11.900.000 đồng, số còn chưa sử dụng 31.350.000 đồng; Quỹ bảo trợ trẻ em nộp lên cấp trên 1.000.000 đồng và sử dụng đúng mục đích 8.820.000 đồng, số còn chưa sử dụng 36.765.000 đồng. Đến cuối năm 2016, dư các loại quỹ là 71.572.000 đồng.

+ Năm 2017: Quỹ QP-AN sử dụng 41.637.000 đồng đúng mục đích, số còn chưa sử dụng 29.000 đồng; Quỹ phòng chống thiên tai chi nộp lên cấp trên 11.571.000 đồng và sử dụng đúng mục đích 3.920.000, số còn chưa sử dụng 31.321.000 đồng; Quỹ bảo trợ trẻ em sử dụng đúng mục đích 11.050.000 đồng, số còn chưa sử dụng 41.177.000 đồng. Đến cuối năm 2017, dư các loại quỹ là 72.527.000 đồng.

2. Quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản.

2.1. Tình hình quyết toán dự án hoàn thành.

Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã Thạch Liên (Chủ đầu tư) triển khai thực hiện 25 công trình xây dựng cơ bản. Đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng 25/25 công trình, trong đó có 10 công trình UBND xã giao cho các cá nhân thi công. Đến nay có 09 công trình được phê duyệt quyết toán hoàn thành, 07 công trình đã có báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của kiểm toán độc lập, còn 09 công trình chưa hoàn thành quyết toán.

2.2. Tình hình nợ xây dựng cơ bản.

Tính đến 31/5/2018, UBND xã Thạch Liên còn nợ đầu tư xây dựng cơ bản của 25 công trình với tổng số tiền 3.889.756.000 đồng. Hàng năm UBND xã đã bố trí nguồn để trả nợ các công trình. Tuy nhiên, do tiến hành đầu tư nhiều công trình cùng lúc trong thời gian tập trung xây dựng Nông thôn mới nên nợ XDCB vẫn còn cao. Do vậy, trong thời gian tới UBND xã cần có các giải pháp bố trí vốn để trả nợ XDCB dứt điểm; đồng thời không được khởi công các công trình mới khi chưa xác định được nguồn vốn.

2.3. Kết quả thanh tra các công trình cụ thể.

2.3.1. Chọn mẫu thanh tra 07 công trình, gồm:

- Hội trường Văn hóa – UBND xã Thạch Liên;
- Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Thạch Liên;
- Nhà Văn phòng và nhà học đa chức năng Trường TH xã Thạch Liên;
- Bếp ăn trường MN xã Thạch Liên;
- Đường Giao thông nông thôn xã Thạch Liên;
- Hạ tầng khu dân cư Thôn Thọ xã Thạch Liên;
- Cải tạo khuôn viên UBND xã Thạch Liên;

Qua Thanh tra kiến nghị giảm giá trị thanh toán 80.903.000 đồng trong đó thu hồi 15.014.000 đồng. Lý do: Cắt giảm giá trị không thực hiện.

2.3.2. Kiểm tra hồ sơ thi công 06 công trình, gồm:

- Đổ đá bêtông một số tuyến đường;
- Nâng cấp khu vệ sinh trường Mầm non xã Thạch Liên;
- Công chào xã Thạch Liên;
- Cải tạo đài tưởng niệm Liệt sĩ xã Thạch Liên;
- Cải tạo sân trường Tiểu học xã Thạch Liên;
- Sửa chữa, nâng cấp trường Tiểu học xã Thạch Liên.

Qua thanh tra kiến nghị giảm giá trị thanh toán 82.464.000 đồng. Lý do: Cắt giảm chi phí chịu thuế tính trước 06 công trình do cá nhân thi công và trừ tiết kiệm 01 công trình).

2.3.3. Kết quả thanh tra, kiểm tra: Tổng cộng kiến nghị xử lý cắt giảm giá trị nghiệm thu, quyết toán 163.367.000 đồng, trong đó số phải thu hồi nộp ngân sách nhà nước 15.014.000 đồng, giảm giá trị thanh toán các công trình 148.353.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

3. Công tác quản lý đất đai.

3.1. Công tác cho thuê đất.

Trong kỳ thanh tra, UBND xã cho 03 hộ thuê đất, diện tích đất cho thuê không thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích.

- Về hồ sơ cho thuê đất: Có 02 trường hợp có hợp đồng thuê đất, 01 trường hợp không có hợp đồng thuê đất.

- Về thời hạn cho thuê đất: có 01 trường hợp thuê đất với thời hạn 05 năm; 01 trường hợp thuê đất với thời hạn 02 năm.

3.2. Công tác giao đất ở.

Trong kỳ thanh tra, UBND xã Thạch Liên xét đề nghị giao đất ở và cấp GCNQSD đất cho 29 trường hợp (năm 2016: 10 trường hợp và năm 2017: 19 trường hợp).

- Về hồ sơ: Hồ sơ xét đề nghị cấp GCNQSD đất đầy đủ. Tuy nhiên, trong tổng số 29 trường hợp được xét giao đất ở có 27 trường hợp đủ điều kiện để được giao đất ở theo quy định. Có 02 trường hợp là Lê Văn Công - thôn Khang và Bùi Văn Loát – thôn Ninh không đủ điều kiện để được giao đất ở theo quy định. Phòng Tài nguyên và Môi trường đã có Biên bản thẩm định và đề nghị không thực hiện việc giao đất ở cho 02 trường hợp nêu trên.

Tổng số tiền sử dụng đất các hộ gia đình, cá nhân (25 hộ) đã nộp vào ngân sách nhà nước là 1.534.702.000 đồng.

Có 25 trường hợp đã được cấp GCNQSD đất theo quy định; 04 trường hợp không được cấp GCNQSD đất. Lý do: 02 hộ gia đình không đủ điều kiện được giao đất ở (Lê Văn Công, Bùi Văn Loát); 02 hộ gia đình không thực hiện nghĩa vụ tài chính (Nguyễn Đình Thủy – thôn Thọ, Bùi Văn Chiến – thôn Khang).

3.3. Kiểm tra việc giao đất không đúng thẩm quyền.

Thực hiện Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân được giao đất làm nhà ở sai thẩm quyền UBND xã Thạch Liên đã tiến hành rà soát, xét duyệt và xây dựng hồ sơ đề nghị cấp GCNQSD đất theo đúng quy định. Tuy nhiên, qua thanh tra phát hiện trên địa bàn xã còn 16 trường hợp được giao đất sai thẩm quyền từ năm 1995 - 2006 chưa được xử lý.

(Chi tiết tại Phụ lục số 04 kèm theo)

III. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN.

1. Về công tác quản lý ngân sách.

- Trong những năm qua, UBND xã Thạch Liên đã huy động được các nguồn vốn để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh, đặc biệt là nguồn bổ sung có mục tiêu của cấp trên. Qua đó, góp phần thực hiện hoàn thành các tiêu chí và đưa xã Thạch Liên về đích nông thôn mới năm 2016. Việc quản lý, điều hành ngân sách đã có nhiều cố gắng. Trong xây dựng NTM, UBND xã đã biết vận dụng nội lực từ các khoản thu ngân sách xã, đặc biệt là nguồn tiền sử dụng đất và huy động đóng góp của nhân dân bằng tiền mặt và hàng ngàn ngày công lao động để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Ngoài ra, UBND xã đã tranh thủ từ các nguồn bổ sung có mục tiêu của cấp trên một cách hợp lý và hiệu quả.

- Nghiệp vụ kế toán còn sai sót trong việc lập phiếu, quản lý chứng từ, hạch toán thu ngân sách và các quỹ công chuyên dùng, tiền đóng góp xây dựng nông thôn mới Một số chứng từ hỗ trợ cá nhân, tập thể thiếu tờ trình; một số phiếu chi chứng từ gốc chưa đầy đủ như mua văn phòng phẩm thiếu hóa đơn tài chính; đặt cơm họp, tiếp khách không cụ thể; mua sắm trang thiết bị thiếu biên bản bàn giao; một số hạng mục sửa chữa thiếu dự toán hoặc biên bản kiểm tra.

- UBND xã thực hiện thu, chi không qua KBNN là trái với Điều 54, Luật Ngân sách 2002 và Điều 55, 56 Luật Ngân sách 2015. Cụ thể: thu không qua KBNN 84.561.800 đồng (năm 2016: 81.290.310 đồng, năm 2017: 3.271.490 đồng); chi chưa qua KBNN 48.087.800 đồng (năm 2016: 44.863.800 đồng, năm 2017: 3.224.000 đồng).

- Năm 2016, UBND xã Thạch Liên đã sử dụng sai mục đích nguồn bổ sung có mục tiêu 740.694.000 đồng là trái với Khoản 3, Điều 29, Nghị định 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ (do cuối năm 2016 còn 763.545.000 đồng nguồn mục tiêu chưa sử dụng, UBND xã đã chuyển 22.851.000 đồng sang năm 2017; năm 2017 và 2018 đã bố trí hoàn trả 500.875.000 đồng). Đến thời điểm thanh tra còn 262.670.000 đồng chưa sử dụng. Đề nghị UBND xã bố trí kinh phí thực hiện.

- Tổ chức huy động các khoản đóng góp tự nguyện xây dựng NTM không căn cứ vào nhu cầu đầu tư xây dựng và khả năng đóng góp của người dân để huy động mà quy định mức cố định, không quyết toán, không công khai cho Nhân dân biết về việc quản lý sử dụng và hiệu quả sử dụng của từng công trình mà chỉ quyết toán chung trình HĐND xã hàng năm là trái với Điều 72 Luật Ngân sách, Chỉ thị 24/2007/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định 22/2008/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hà Tĩnh, Hướng dẫn 408/STC-NSHX của Sở Tài chính.

- Việc Kế toán ngân sách xã đã hạch toán một phần thu đóng góp tự nguyện vào thu khác ngân sách là trái với khoản 3, Điều 6, Thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

- Đối với quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách xã: Việc huy động các loại quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách xã chưa bám sát các văn bản hướng dẫn của cấp trên về quy trình vận động, mức thu; việc quản lý, sử dụng. Cuối năm nguồn dư quỹ khá nhiều và chưa phát huy hiệu quả hoạt động của các loại quỹ. Năm 2016, các loại quỹ sau khi thu được không nộp kho bạc mà để tọa thu, tọa chi tại xã.

2. Về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

- Những năm qua xã Thạch Liên đã tranh thủ được các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống dân sinh. Các công trình được đầu tư xây dựng đã phát huy tốt hiệu quả, tác dụng, đáp ứng được yêu cầu mục đích dự án đề ra, từng bước góp phần xây dựng hoàn thành các tiêu chí NTM trên địa bàn.

Công tác quản lý các dự án xây dựng cơ bản được thực hiện khá tốt về trình tự thủ tục đầu tư và tiến độ thi công.

- Việc quyết toán công trình chưa được quan tâm thực hiện. Đến thời điểm thanh tra chỉ 16/25 công trình được quyết toán, đạt 64%. Việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành chậm là trái với quy định tại Điều 22, Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài Chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước.

- Việc nghiệm thu theo dự toán và thanh toán cao hơn so với thực tế thi công với tổng số tiền sai phạm 163.367.000 đồng là trái với Điều 29, Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Điều 33, Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, quy định "*Quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình*" và Khoản 2, Điều 29, Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009; Khoản 2, Điều 28, Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, quy định "*Thanh toán vốn đầu tư xây dựng công trình*".

- Việc lưu trữ và quản lý hồ sơ các công trình XDCCB chưa đầy đủ và khoa học.

3. Về công tác quản lý đất đai.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai có nhiều chuyển biến tích cực. Trong thời kỳ thanh tra không có trường hợp nào giao đất, cho thuê đất sai thẩm quyền. Công tác xét đề nghị giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân được UBND xã thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và đúng đối tượng theo quy định của Luật Đất đai 2013. Các hộ gia đình, cá nhân được cấp GCNQSD đất đã được giao đất thực địa theo đúng quy định.

- Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã cho phép 01 hộ gia đình, cá nhân thuê đất không thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích là trái với quy định tại Khoản 3, Điều 59 Luật Đất đai 2013 (UBND xã chỉ được cho thuê phần diện tích đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích).

- Công tác quản lý việc cho thuê đất của UBND xã thiếu chặt chẽ. Thực hiện cho thuê đất đối với 02 trường hợp không thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích; 01 trường hợp nhận thuê đất của thôn là trái với quy định tại Khoản 3, Điều 37 Luật Đất đai 2003 và Điều 59 Luật Đất đai 2013.

The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that every entry, no matter how small, should be recorded to ensure the integrity of the financial data. This includes not only sales and purchases but also expenses, transfers, and adjustments. The text explains that consistent record-keeping is essential for identifying trends, managing cash flow, and preparing for tax obligations.

Next, the document addresses the process of reconciling bank statements. It provides a step-by-step guide on how to compare the company's internal records with the bank's records. Key points include verifying the opening and closing balances, checking for deposits and withdrawals, and investigating any discrepancies. The text stresses that regular reconciliation helps prevent errors and ensures that the company's books are always in balance.

The third section focuses on the classification of expenses. It details how to categorize various costs into appropriate accounts, such as rent, utilities, salaries, and supplies. This classification is crucial for accurate financial reporting and for determining the true cost of operations. The document also discusses the importance of using consistent codes and descriptions for each entry to facilitate future analysis and auditing.

Finally, the document concludes with a summary of best practices for bookkeeping. It reiterates the need for discipline, accuracy, and regularity in recording transactions. It encourages the use of reliable accounting software and the implementation of internal controls to minimize the risk of fraud and error. The text ends by stating that a well-maintained set of books is the foundation for sound financial decision-making and long-term business success.

- Qua thanh tra, trên địa bàn xã còn tồn đọng 16 trường hợp giao đất sai thẩm quyền chưa được xử lý dứt điểm.

4. Về trách nhiệm liên quan đến sai phạm.

- Việc sai sót về nghiệp vụ trong việc lập chứng từ, quản lý chứng từ, hạch toán vào sổ sách kế toán, đối chiếu số liệu, quản lý và sử dụng các nguồn bổ sung có mục tiêu đối với các công trình, thu chi không qua Kho bạc, tiền sử dụng đất, quỹ công chuyên dùng, trách nhiệm thuộc về Kế toán ngân sách xã.

- Việc chỉ đạo thu đóng góp tự nguyện của nhân dân không căn cứ vào nhu cầu đầu tư xây dựng và khả năng đóng góp của người dân để huy động mà quy định mức cố định, quy trình vận động chưa bám sát văn bản hướng dẫn của cấp trên trách nhiệm thuộc về Chủ tịch UBND xã và Kế toán ngân sách xã.

- Việc sử dụng sai mục đích nguồn bổ sung có mục tiêu năm 2016, đến thời điểm thanh tra còn 262.670.000 đồng sử dụng trách nhiệm thuộc về Kế toán ngân sách và Chủ tịch UBND xã trong việc kiểm soát nguồn chi.

- Đối với hành vi kiểm tra, giám sát không chặt chẽ, nghiệm thu theo dự toán và thanh toán cao hơn so với thực tế thi công với tổng số tiền sai phạm 163.367.000 đồng trách nhiệm thuộc về Ban quản lý từng công trình, Chủ đầu tư là UBND xã Thạch Liên.

- Đối với việc UBND xã quản lý công tác cho thuê đất thiếu chặt chẽ dẫn đến trên địa bàn xã còn 16 trường hợp giao đất sai thẩm quyền, 03 trường hợp thuê đất không đúng thẩm quyền, trách nhiệm thuộc về Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND và Công chức địa chính xã.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

1. Xử lý về kinh tế: Giao chủ tịch UBND xã Thạch Liên:

1.1. Tổ chức thu hồi nợ ngân sách tổng số tiền 15.014.000 đồng tại Công ty Cổ phần Hoàng Anh thi công Công trình Nhà Văn phòng và nhà học đa chức năng Trường Tiểu học xã Thạch Liên.

1.2. Bố trí hoàn trả 262.670.000 đồng nguồn bổ sung có mục tiêu năm 2016, gồm: 64.523.000 đồng UBND huyện cấp xây dựng cơ sở vật chất trường Tiểu học xã Thạch Liên, 5.000.000 đồng kinh phí hỗ trợ trạm y tế đạt chuẩn năm 2015 và 193.147.000 đồng thủy lợi phí chưa sử dụng.

1.3. Thực hiện việc giám trừ thanh toán, quyết toán: 163.367.000 đồng đối với các công trình XDCCB nêu trên.

1.4 Xử lý dứt điểm các trường hợp giao đất, cho thuê đất không đúng thẩm quyền.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường tiến hành kiểm tra, rà soát, xử lý dứt điểm đối với từng trường hợp giao đất sai thẩm quyền, báo cáo kết quả về UBND huyện trước 30/10/2018.

- Chấm dứt việc cho thuê đất đối với 03 trường hợp UBND xã cho thuê đất không đúng thẩm quyền.

2. Chấn chỉnh công tác quản lý Nhà nước.

2.1. Đối với UBND xã Thạch Liên.

- Chấn chỉnh công tác quản lý và sử dụng các nguồn bổ sung có mục tiêu, chấm dứt việc sử dụng sai mục đích các nguồn vốn được giao.

- Chấn chỉnh công tác thu, quản lý và sử dụng các loại quỹ công chuyên dùng. Yêu cầu thực hiện nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

- Tổ chức nghiệm thu, quyết toán công trình theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác giám sát, nâng cao năng lực, trách nhiệm quản lý của Chủ đầu tư, Ban quản lý công trình trong việc quản lý khối lượng, chất lượng các công trình xây dựng.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai. Tập trung xử lý dứt điểm các trường hợp giao đất, cho thuê đất sai thẩm quyền.

- Tổ chức kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể, cán bộ công chức và đề nghị hình thức xử lý trách nhiệm theo mức độ sai phạm trong công tác quản lý ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý đất đai đã nêu ở trên, gửi kết quả kiểm điểm về Phòng Nội vụ chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung kết luận thanh tra theo thời gian quy định và gửi báo cáo về UBND huyện (qua Thanh tra huyện).

2.2. Đối với phòng chuyên môn cấp huyện.

2.2.1. Phòng Tài chính-Kế hoạch.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước thông qua hoạt động thẩm tra quyết toán ngân sách hàng năm; hướng dẫn Kế toán xã Thạch Liên trong nghiệp vụ quản lý các nguồn đặc biệt là sử dụng nguồn bổ sung có mục tiêu và nguồn tiền sử dụng đất; huy động, quản lý và sử dụng các loại quỹ công chuyên dùng theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn UBND xã trong việc thực hiện thanh toán, quyết toán các công trình xây dựng cơ bản để hạn chế xảy ra các sai sót, gây thất thoát ngân sách.

2.2.2. Phòng Tài nguyên và Môi trường.

- Tiến hành kiểm tra, rà soát cụ thể đối với từng trường hợp giao đất không đúng thẩm quyền, cho thuê đất không đúng thẩm quyền tại xã Thạch Liên đã được chỉ ra trong Kết luận thanh tra; tham mưu phương án xử lý đối với các trường hợp nêu trên.

- Tiến hành rà soát các trường hợp giao đất sai thẩm quyền chưa được xử lý theo Quyết định số 2005/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, tham mưu phương án xử lý dứt điểm việc giao đất sai thẩm quyền trên địa bàn toàn huyện.

2.2.3. Phòng Nội vụ.

Tham mưu cho UBND huyện tổ chức kiểm điểm và xử lý trách nhiệm tùy theo mức độ vi phạm tập thể, cán bộ, công chức theo quy định. Thời gian thực hiện: chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra.

2.3.4. Thanh tra huyện.

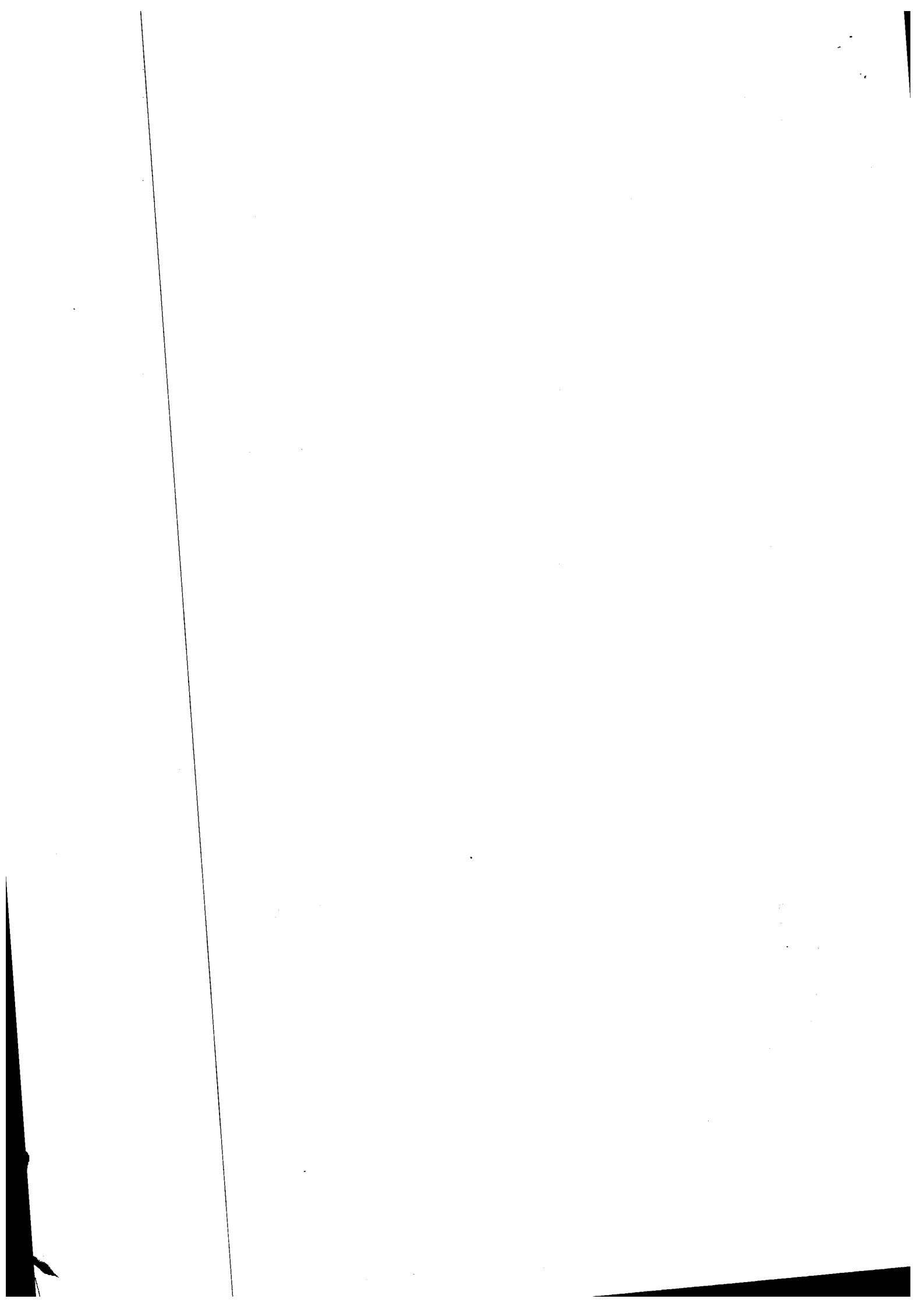
Giao Thanh tra huyện thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trên, định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND huyện kết quả thực hiện./.

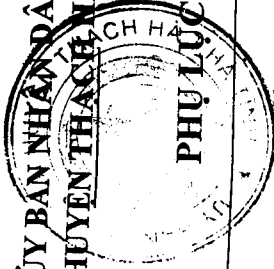
Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Đ/c UVBTV HU phụ trách xã Thạch Liên;
- UBKT Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ, TCKH, VP NTM; TN-MT;
- Kho bạc Nhà nước huyện;
- UBND xã Thạch Liên;
- Trưởng ĐCT phụ trách xã Thạch Liên;
- Lưu: VT, TTra.



Trần Việt Hà

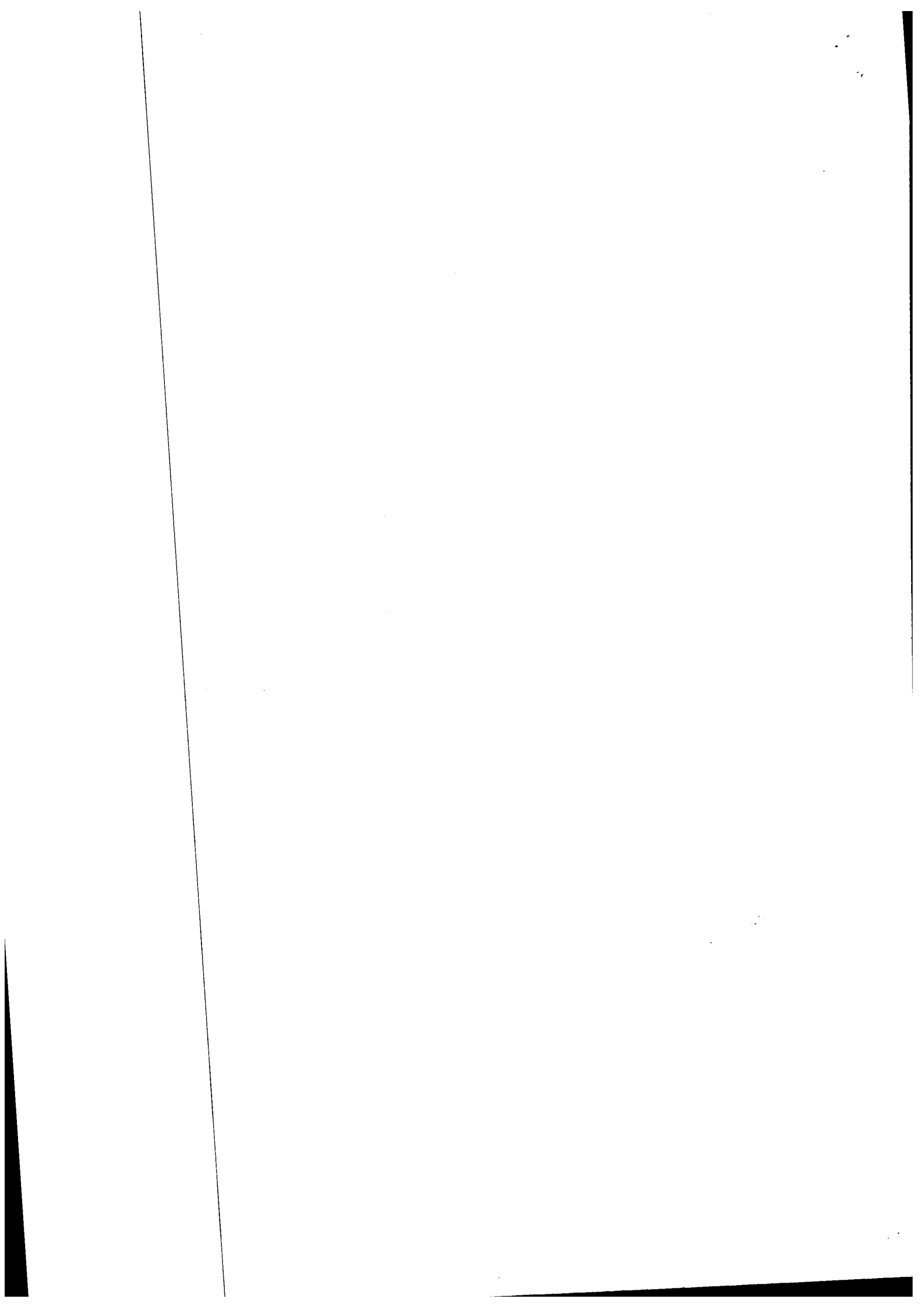




PHỤ LỤC 01: CHI TIẾT NGUỒN MỤC TIÊU CHỨA SỬ DỤNG NĂM 2016

TT	Nội dung	Số tiền cấp nhưng chưa sử dụng trong năm	Đã chuyển	Chi 2017	Chi 2018	Còn lại chưa sử dụng
1	Huyện cấp CT đường vào trung tâm xã Thạch Liên	78.403.000		78.403.000		0
2	Huyện cấp Xây dựng CSVC trường Tiểu học xã Thạch Liên (cấp 1.000.000.000 đồng)	66.895.000		2.372.000		64.523.000
3	Hỗ trợ thôn Thọ XD NTM	20.000.000			20.000.000	0
4	Hỗ trợ thôn Hạnh XD NTM	50.000.000			50.000.000	0
5	Kinh phí hỗ trợ Trạm y tế đạt chuẩn năm 2015	11.500.000		6.500.000		5.000.000
6	Kinh phí bảo vệ di tích sản xuất	9.600.000		9.600.000		0
7	Hỗ trợ thôn Phú sửa chữa và chỉnh trang nhà VH	25.000.000		25.000.000		0
8	Sửa chữa, nâng cấp, mua sắm nhà VH	160.000.000		160.000.000		0
9	Hỗ trợ thôn Ninh sửa chữa, chỉnh trang nhà VH	20.000.000		20.000.000		0
10	Hỗ trợ thôn Quý sửa chữa, chỉnh trang nhà VH	20.000.000		20.000.000		0
11	HT lãi suất (nguồn NTM)	4.000.000	4.000.000	4.000.000		0
12	Nguồn Thủy lợi phí	193.147.000	18.851.000	0		193.147.000
13	Nhà ở hộ nghèo, hộ cận nghèo	105.000.000		65.000.000	40.000.000	0

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



PHỤ LỤC 02: CHI TIẾT KẾT QUẢ THANH TRA CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

Đơn vị tính: 1.000 đồng

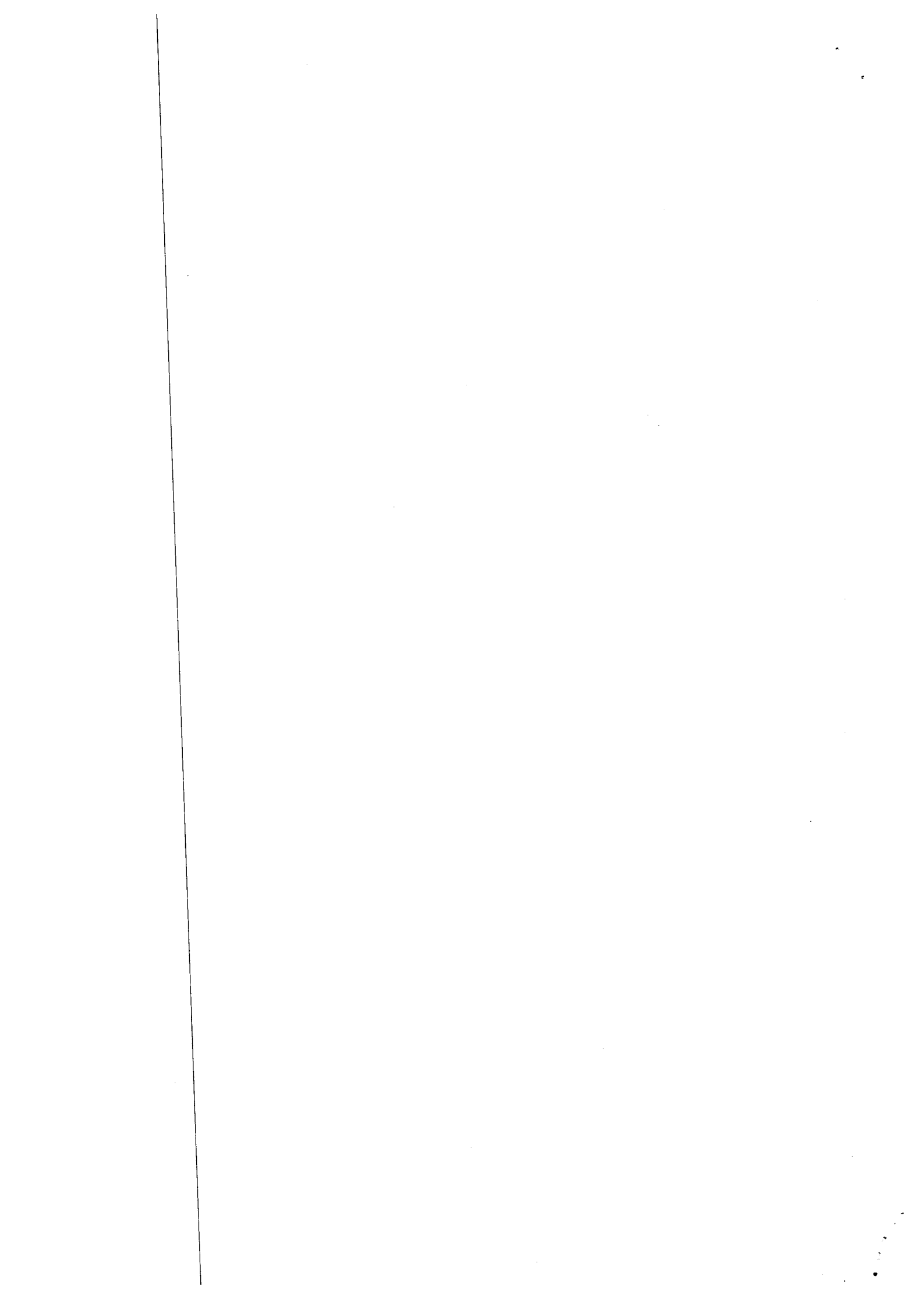
ST	Nội dung	Đơn vị thi công	Giá trị dự toán	Giá trị nghiệm thu, quyết toán	Giá trị đoàn thanh tra xác định	Chênh lệch giảm	Số tiền đã thanh toán	Số tiền phải thu hồi	Nguyên nhân
1	Công trình Hội trường Văn hóa – UBND xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Công ty cổ phần Thiên Tuấn	3.907.672.000	3.890.963.000	3.875.427.000	15.536.000	3.249.000.000	0	Giảm 8,346 m2 diện tích ốp gạch trang trí móng, không thi công bồn hồ nước 13
2	Công trình Nhà làm việc 2 tầng và các hạng mục phụ trợ Trạm Y tế xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Công ty Cp Xây dựng và KD VLXD Vĩnh Ngọc	3.789.577.000	3.552.130.000	3.541.371.000	10.759.000	2.810.309.000	0	Giảm diện tích 3 mặt nhà bố nền, không láng sàn nội, không trát tường thu hồi chân mái
3	Công trình Nhà Văn phòng và nhà học đa chức năng Trường TH xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Công ty cổ phần Hoàng Anh	5.484.257.000	5.401.700.000	5.386.686.000	15.014.000	5.401.700.000	15.014.000	Giảm 0,306 tấn thép xà gồ mái, 58,896 m2 trát tường trong do đã ốp gạch, không trát phào chân móng
4	Công trình Bếp ăn trường MN xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Công ty TNHH Huấn Nguyễn	504.074.000	467.437.000	455.487.000	11.950.000	430.000.000	0	Giảm 2,87 m3 bê tông lót móng và 9,18 m3 xây móng đá học dự toán tính sai.

TT	Nội dung	Đơn vị thi công	Giá trị dự toán	Giá trị nghiệm thu, quyết toán	Giá trị đoàn thanh tra xác định	Chênh lệch giảm	Số tiền đã thanh toán	Số tiền phải thu hồi	Nguyên nhân
5	Công trình Đường Giao thông nông thôn xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại và xây dựng Hải Đăng	3.977.173.000	3.971.673.000	3.955.963.000	15.710.000	2.800.000.000	0	Giảm 140,9 m3 đất đắp đường do tận dụng đất đào khuôn và vận chuyển 141 m3 đất đào khuôn ra bãi thải
6	Công trình Hạ tầng khu dân cư Thôn Thọ xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Công ty Cổ phần Táo Quân	699.311.077	664.345.000	658.095.000	6.250.000	500.000.000	0	Không trồng cỏ mái mương và mái taluy đường
7	Công trình Cải tạo khuôn viên UBND xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Ông Nguyễn Hữu Thạch-Thôn Hạnh - xã Thạch Liên	280.917.000	272.489.000	266.805.000	5.684.000	250.000.000	0	Tính lại đơn giá bê tông lót nền đá 1x2 mác 200 thành mác 150
8	Công trình Đổ đá báy một số tuyến đường xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Bà Đặng Thị Cúc - thôn Khang- xã Thạch Liên	143.793.000	131.928.000	124.460.000	7.468.000	120.000.000	0	Giảm chi phí thu nhập chịu thuế tính trước
9	Công trình Nâng cấp khu vệ sinh trường Mầm non xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Bà Đặng Thị Cúc - thôn Khang- xã Thạch Liên	207.767.000	200.795.000	190.327.000	10.468.000	150.000.000	0	Giảm chi phí thu nhập chịu thuế tính trước

TT	Nội dung	Đơn vị thi công	Giá trị dự toán	Giá trị nghiệm thu, quyết toán	Giá trị đoàn thanh tra xác định	Chênh lệch giám	Số tiền đã thanh toán	Số tiền phải thu hồi	Nguyên nhân
10	Công trình Cổng chào xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Ông Lê Đăng Hà - xóm 8 - xã Việt Xuyên	117.101.000	113.588.000	107.666.000	5.922.000	100.000.000	0	Giám chi phí thu nhập chịu thuế tính trước
11	Công trình Cải tạo đài tưởng niệm liệt sĩ xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Ông Nguyễn Phúc Thịnh - xóm Ninh - xã Thạch Liên	281.305.000	279.228.000	264.671.000	14.557.000	260.000.000	0	Giám chi phí thu nhập chịu thuế tính trước
12	Công trình Cải tạo sân trường Tiểu học xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	bà Phạm Thị Thê - Thôn Khang - xã Thạch Liên	329.143.000	317.334.000	300.791.000	16.543.000	300.000.000	0	Giám chi phí thu nhập chịu thuế tính trước
13	Công trình Sửa chữa, nâng cấp trường Tiểu học xã Thạch Liên								
	Chi phí xây dựng	Ông Trần Văn Ván - Thôn Thọ - xã Thạch Liên	367.631.000	365.517.000	338.011.000	27.506.000	200.000.000	0	Giám chi phí thu nhập chịu thuế tính trước và giám trừ tiết kiệm theo quy định
	TỔNG					163.367.000		15.014.000	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN





ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH HÀ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03: CÁC TRƯỜNG HỢP GIAO ĐẤT TRÁI THẨM QUYỀN

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Địa chỉ thửa đất	Thời điểm giao	Cơ quan giao, tổ chức giao	Giấy tờ giao đất
1	Trần Quốc Toàn	Thôn Thọ	Thôn Thọ	Năm 1996	UBND xã	Quyết định
2	Huỳnh Tuấn Thảo	Thôn Khang	Thôn Khang	Năm 1995	UBND xã	
3	Nguyễn Việt Thái	Thôn Nguyên	Thôn Nguyên	Năm 1999	UBND xã	BB giao đất
4	Nguyễn Việt Dẫn	Thôn Nguyên	Thôn Nguyên	Năm 2000	UBND xã	
5	Nguyễn Văn Thăng	Thôn Lợi	Thôn Lợi	Năm 2005	UBND xã	Giấy cấp đất
6	Ngô Văn San	Thôn Lợi	Thôn Lợi	Năm 2004	UBND xã	Phiếu thu
7	Nguyễn Văn Lục	Thôn Lợi	Thôn Lợi	Năm 2004	UBND xã	Phiếu thu
8	Nguyễn Văn Quốc	Thôn Lợi	Thôn Lợi	Năm 1999	UBND xã	BB giao đất
9	Nguyễn Trọng Hạnh	Thôn Quý	Thôn Quý	Năm 2005	UBND xã	Giấy cấp đất
10	Nguyễn Việt Phụng	Thôn Hanh	Thôn Hanh	Năm 2000	UBND xã	
11	Vương Khả Thắng	Thôn Nguyên	Thôn Nguyên	Năm 2006	UBND xã	Phiếu thu
12	Trần Nghĩa	Thôn Hanh	Thôn Hanh	Năm 1997	UBND xã	
13	Nguyễn Việt Công	Thôn Nguyên	Thôn Nguyên	Năm 1999	UBND xã	BB giao đất
14	Nguyễn Chính Kỳ	Thôn Phú	Thôn Phú	Năm 2005	Thôn giao	
15	Trần Đình Anh	Thôn Lợi	Thôn Lợi	Năm 1995	UBND xã	
16	Nguyễn Sỹ Hà	Thôn Nguyên	Thôn Nguyên	Năm 1999	Thôn giao	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

